

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC VÀ ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT: NHỮNG ĐỘT PHÁ TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC IV

TS. NGUYỄN VĂN SỸ

Phó Giám đốc Học viện Chính trị khu vực IV

Ngày tiếp nhận: 08/01/2026 Ngày bình duyệt: 05/02/2026 Ngày duyệt đăng: 15/3/2026

● **Tóm tắt:** Việc thành lập Học viện Chính trị khu vực IV (Học viện) xuất phát từ nhu cầu cấp thiết về đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo quản lý tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Dù đối mặt với nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực và kinh nghiệm tổ chức, Học viện đã vượt qua trở ngại nhờ quyết sách đúng đắn và cách làm đột phá, khẳng định vị thế trung tâm đào tạo uy tín. Bài viết tập trung phân tích những đột phá trong tư duy lãnh đạo, mô hình tổ chức và quản lý nguồn lực, làm rõ ý nghĩa và giá trị thực tiễn trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và củng cố vị thế Học viện.

● **Từ khóa:** Đột phá, xây dựng, phát triển Học viện Chính trị khu vực IV

1. Đặt vấn đề

Trải qua 40 năm đổi mới, các nghị quyết của Đảng luôn nhất quán khẳng định công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là khâu then chốt trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Từ yêu cầu đó, việc xây dựng và phát triển Học viện tại đồng bằng sông Cửu Long - một trong những địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh - trở thành tất yếu khách quan nhằm đáp ứng nhiệm vụ nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của khu vực.

Sự ra đời của Học viện không chỉ đáp ứng yêu cầu mở rộng mạng lưới đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Đảng, mà còn đặt ra vấn đề lớn về việc xây dựng và phát triển Học viện tại vùng đồng bằng sông Cửu Long. Học viện được thành lập trong bối cảnh đất nước còn nhiều khó khăn, nhất là chịu tác động nặng nề của khủng hoảng kinh tế toàn cầu nên nguồn lực đầu tư còn nhiều hạn chế, phải đối mặt với hàng loạt khó khăn như: thiếu đội ngũ cán bộ, chưa có trụ sở ổn định, cơ sở vật chất nghèo

nàn, trong khi nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của khu vực ở đồng bằng sông Cửu Long không ngừng gia tăng cả về quy mô và yêu cầu chất lượng.

Bối cảnh đó, nếu chỉ tiếp cận theo cách thức xây dựng và huy động nguồn lực theo lối thông thường, Học viện khó có thể ổn định tổ chức, triển khai hiệu quả nhiệm vụ và khẳng định vai trò của mình. Thực tiễn phát triển cho thấy, chính những quyết định mang tính đột phá trong tư duy lãnh đạo, mô hình tổ chức và phương thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ đã trở thành nhân tố then chốt, giúp Học viện từng bước vượt qua khó khăn ban đầu, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định và bền vững.

Trước yêu cầu thực tiễn đặt ra, tập thể lãnh đạo Học viện đã phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động lựa chọn hướng đi phù hợp, tập trung triển khai những giải pháp mang tính đột phá. Qua đó tạo chuyển biến rõ nét về quy mô, chất lượng và vị thế của Học viện tại đồng bằng sông Cửu Long.

2. Thành tựu trong quá trình xây dựng và phát triển Học viện

2.1. Đột phá trong xây dựng đội ngũ và tổ chức bộ máy Học viện

Học viện Chính trị khu vực IV được thành lập theo Quyết định số 534/QĐ-HVCTQG, ngày 30/3/2006 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Thời điểm mới thành lập, Học viện chỉ có 03 đồng chí trong Ban Giám đốc: đồng chí Phạm Đình Huỳnh (Giám đốc), Nguyễn Thị Ánh và Phạm Phi Hùng (Phó Giám đốc). Đây là một điểm xuất phát rất nhiều khó khăn so với yêu cầu nhiệm vụ được giao, song cũng đặt ra yêu cầu phải có những quyết sách mang tính đột phá để sớm đưa Học viện vào vận hành.

Đột phá đầu tiên thể hiện ở quyết định tổ chức hoạt động trong hoàn cảnh Học viện chưa có các điều kiện bảo đảm thông thường. Thay vì chờ hoàn thiện trụ sở, đội ngũ và cơ sở vật chất, Ban Giám đốc Học viện đã lựa chọn cách làm linh hoạt: vừa xây dựng tổ chức, vừa triển khai nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng. Đội ngũ cán bộ ban đầu được hình thành chủ yếu từ nguồn điều động, luân chuyển từ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, các Trường Chính trị tỉnh, thành phố và một số cơ quan trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Cách làm này cho phép Học viện nhanh chóng có lực lượng nòng cốt để triển khai nhiệm vụ, dù số lượng còn ít và trình độ chưa đồng đều.

Một đột phá quan trọng tiếp theo là xác định chiến lược phát triển đội ngũ theo hướng chuẩn hóa, kế thừa và phát triển dài hạn. Trong giai đoạn đầu, mặc dù số cán bộ có trình độ sau đại học rất khiêm tốn¹, Học viện đã chủ động cử cán bộ đi đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ; đồng thời chú trọng bồi dưỡng lý luận chính trị và năng lực thực tiễn cho đội ngũ giảng viên². Cách tiếp cận này thể hiện tư duy “đầu tư cho tương lai”, coi phát triển con người là quá trình lâu dài gắn với quy hoạch tổng thể xây dựng Học viện.

Cùng với việc kiện toàn tổ chức và ổn định điều kiện hoạt động, Học viện đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên thông qua những đột phá trong công tác tuyển dụng, sử dụng và đào tạo, bồi

dưỡng. Học viện chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo sau đại học đối với cán bộ trẻ từ nguồn Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tuyển dụng và đào tạo cử nhân lý luận chính trị một cách bài bản, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Qua đó, đội ngũ giảng viên không ngừng được chuẩn hóa và nâng cao về chất lượng với sự gia tăng rõ nét số lượng cán bộ có học hàm, học vị³, đủ năng lực đảm nhận gần như toàn bộ chương trình cao cấp lý luận chính trị, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Học viện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đồng thời tổ chức bộ máy Học viện trong thời gian dài chưa được hoàn thiện, đến năm 2024 đã hoàn thiện (20/20 đơn vị trực thuộc) và tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tổ chức, bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hiện nay, Học viện có 18/18 đơn vị trực thuộc theo Quyết định số 838-QĐ/HVCTQG⁴.

Nhìn chung, sự phát triển nguồn nhân lực của Học viện là kết quả trực tiếp của những đột phá trong tư duy lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể lãnh đạo Học viện về tổ chức, sử dụng và phát triển đội ngũ, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho việc mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng hoạt động.

2.2. Đột phá trong tư duy đầu tư, huy động và sử dụng cơ sở vật chất

Việc xây dựng cơ sở vật chất của Học viện được triển khai trên cơ sở sự quan tâm đầu tư của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; trong điều kiện nguồn lực hạn chế, Ban Giám đốc Học viện đã chủ động lựa chọn phương thức đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các hạng mục thiết yếu để bảo đảm sớm tổ chức hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học. Trong bối cảnh chưa có trụ sở, nơi làm việc không ổn định, lãnh đạo Học viện linh hoạt triển khai nhiệm vụ chính trị, đồng thời chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc xây dựng các hạng mục thiết yếu định hướng lâu dài.

Đột phá quan trọng trong tư duy đầu tư của lãnh đạo Học viện là sớm xác định yêu cầu phải có quỹ đất hợp lý phù hợp với quy mô đào tạo, ổn định để phát triển theo tầm nhìn dài

hạn. Việc lựa chọn khu đất tại đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, thành phố Cần Thơ với diện tích 130.426 m² do Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ giao⁵, được thực hiện trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chức năng thành phố Cần Thơ và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, đã tạo điều kiện tốt cho việc xây dựng và phát triển Học viện theo định hướng là Trường Đảng Trung ương đặt tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Sau khi được xác lập quy đất hợp pháp, Học viện xác định đầu tư cơ sở vật chất theo hướng ưu tiên các hạng mục thiết yếu có khả năng hình thành ngay năng lực tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tập trung. Thay vì đầu tư dàn trải, Học viện lựa chọn các công trình mang tính nền tảng, trực tiếp phục vụ nhiệm vụ chính trị cốt lõi, bảo đảm vừa đáp ứng yêu cầu trước mắt, vừa tạo tiền đề cho phát triển lâu dài.

Tư duy này thể hiện rõ trong việc triển khai dự án xây dựng Học viện, giai đoạn I⁶, với các hạng mục ưu tiên như: xây tường rào khuôn viên Học viện, hạ tầng kết nối, cụm hội trường 100 chỗ và ký túc xá. Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn và đề nghị của Học viện, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất giai đoạn II cho Học viện⁷, với hạng mục như ký túc xá (A1), khu phòng học (nhà B7). Sau khi khánh thành, các lớp cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung chính thức được bố trí học tại đây. Qua đó mở rộng quy mô đào tạo, tăng cường hoạt động khoa học và từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, đáp ứng trực tiếp nhiệm vụ chính trị của Học viện.

Bước phát triển tiếp theo trong xây dựng cơ sở vật chất của Học viện gắn với yêu cầu nâng cao năng lực quản trị tổng thể. Sự quan tâm, chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Thủ tướng Chính phủ, thể hiện tại Thông báo Kết luận số 145 của Văn phòng Chính phủ, đã tạo cơ sở để Học viện khởi công các công trình ngày 21/01/2021 với tổng mức đầu tư 118,32 tỷ đồng, gồm Nhà Hành chính - Hiệu bộ, ký túc xá 5 tầng (A3), Nhà ăn học viên và hạ tầng kết nối một phần khu ký túc xá với nhà ăn⁸. Công trình hoàn thiện và chính

thức đưa vào sử dụng từ ngày 03/7/2023. Điểm đáng chú ý trong xây dựng cơ sở vật chất là việc ưu tiên chọn hạng mục có công năng phục vụ trực tiếp hoạt động đào tạo, sinh hoạt của học viên, sau đó từng bước hoàn thiện không gian làm việc. Việc xây dựng Nhà Hành chính - Hiệu bộ đánh dấu bước hoàn thiện năng lực điều hành và quản trị tổng thể, trở thành trung tâm điều phối các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản lý của Học viện.

Bên cạnh nguồn vốn ngân sách nhà nước, được sự cho phép của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện đã triển khai xã hội hóa, huy động sự tham gia của các địa phương trong khu vực để xây dựng ký túc xá A2, góp phần bảo đảm điều kiện chỗ nghỉ cho học viên⁹. Đồng thời, Học viện chú trọng xây dựng không gian chính trị, văn hóa Trường Đảng, đó là công trình tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh được hình thành với sự đóng góp của viên chức, người lao động và học viên, qua đó bồi đắp giá trị tinh thần, hỗ trợ nhiệm vụ giáo dục chính trị, tư tưởng.

Xét trên bình diện chung, xây dựng cơ sở vật chất của Học viện được triển khai theo lộ trình có trọng tâm, trọng điểm gắn từng giai đoạn đầu tư với yêu cầu phát triển. Qua đó tạo điều kiện và động lực để Học viện thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lý luận chính trị thích ứng với bối cảnh mới.

2.3. Những hạn chế và nguyên nhân trong quá trình xây dựng và phát triển Học viện

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình xây dựng và phát triển Học viện vẫn còn một số mặt cần tiếp tục hoàn thiện. Việc nhận diện các nội dung này nhằm bảo đảm cách tiếp cận khách quan, toàn diện, qua đó làm rõ những hạn chế của quá trình phát triển Học viện, đồng thời gợi mở cho giai đoạn tiếp theo.

Thứ nhất, quy mô và cơ cấu đội ngũ cán bộ, giảng viên chưa thật sự đồng bộ so với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Mặc dù đội ngũ đã có bước phát triển về số lượng và chất lượng, song sự cân đối giữa các lĩnh vực chuyên môn, đặc biệt giữa giảng viên lý luận cơ bản và giảng viên chuyên sâu ở một số lĩnh vực mới như lãnh đạo học, quản lý công,

chính sách công, chuyển đổi số... vẫn còn hạn chế nhất định. Điều này phần nào phản ánh áp lực phát triển nhanh về quy mô và nhiệm vụ trong khi điều kiện nguồn lực còn có giới hạn.

Thứ hai, chất lượng đội ngũ được nâng lên, nhưng chưa thật sự đồng đều giữa các đơn vị. Số lượng viên chức có học vị tiến sĩ, học hàm phó giáo sư tăng nhanh, song sự phân bố chưa thật cân đối giữa các khoa, ban; một số đơn vị còn thiếu giảng viên có chuyên môn sâu, ảnh hưởng đến việc hình thành các nhóm nghiên cứu chuyên sâu và ổn định.

Thứ ba, đội ngũ cán bộ trẻ có tiềm năng phát triển, nhưng cần thêm thời gian tích lũy kinh nghiệm. Phần lớn viên chức được tuyển dụng trong những năm gần đây được đào tạo bài bản, song kinh nghiệm giảng dạy, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu khoa học còn hạn chế, đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện cơ chế bồi dưỡng, hỗ trợ để phát huy hiệu quả lâu dài.

Thứ tư, tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố nên chưa thật sự đồng bộ giữa các hạng mục. Việc triển khai theo nhiều giai đoạn, gắn với nguồn vốn và thủ tục đầu tư, dẫn đến tình trạng một số công trình đã đưa vào sử dụng trong khi các hạng mục liên quan còn chậm, ảnh hưởng đến tính liên hoàn trong tổ chức không gian đào tạo, sinh hoạt và quản trị.

Thứ năm, một số hạng mục cơ sở vật chất và trang thiết bị chưa theo kịp yêu cầu hiện đại hóa và chuyển đổi số. Dù đã được quan tâm đầu tư, song mức độ đồng bộ về thiết bị giảng dạy hiện đại, hạ tầng công nghệ thông tin và ứng dụng số trong quản lý, nghiên cứu khoa học vẫn cần tiếp tục được tăng cường.

Những hạn chế nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có điều kiện xuất phát điểm còn thấp; nguồn lực đầu tư phụ thuộc vào khả năng cân đối ngân sách và cơ chế, chính sách; cùng với tính đặc thù của một Học viện trong việc thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đồng thời, yêu cầu nhiệm vụ chính trị ngày càng mở rộng cũng khiến các kết quả đạt được ở từng giai đoạn bộc lộ những giới hạn nhất định khi bước sang giai đoạn phát triển mới.

3. Giải pháp tiếp tục tạo đột phá trong quá trình xây dựng và phát triển Học viện Chính trị khu vực IV

Trước yêu cầu đổi mới công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số và hiện đại hóa quản trị, việc tiếp tục tạo ra các đột phá mới trong xây dựng và phát triển Học viện là yêu cầu khách quan; các giải pháp thời gian tới cần phát huy thành tựu đạt được và đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.

Thứ nhất, tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Ban Giám đốc Học viện theo hướng chủ động, quyết liệt, gắn với đổi mới tư duy quản trị. Thực tiễn cho thấy, các đột phá trong quá trình xây dựng và phát triển Học viện thời gian qua đều gắn với sự thống nhất trong lãnh đạo và linh hoạt trong tổ chức thực hiện. Vì vậy, trong giai đoạn mới, Học viện cần tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, quản trị chiến lược; kịp thời ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, giải pháp mang tính dẫn dắt, tạo động lực phát triển.

Thứ hai, tạo đột phá trong phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học. Học viện tiếp tục chuẩn hóa trình độ theo quy định, cần chú trọng phát triển đội ngũ giảng viên chuyên sâu ở các lĩnh vực mới; đồng thời hoàn thiện cơ chế hỗ trợ, bồi dưỡng cán bộ trẻ tích lũy kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu và tổng kết thực tiễn; tăng cường liên kết đào tạo, nghiên cứu với các viện, trường và địa phương trong khu vực nhằm mở rộng không gian học thuật và phát huy hiệu quả nguồn nhân lực.

Thứ ba, tiếp tục tạo đột phá trong đầu tư, quản lý và khai thác cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ, hiện đại, gắn với chuyển đổi số. Việc đầu tư cần bám sát quy hoạch tổng thể, ưu tiên các hạng mục trực tiếp phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản trị Học viện. Song song với đầu tư mới, Học viện cần nâng cao hiệu quả sử dụng các công trình hiện có, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo, học viên và tài sản, từng bước hình thành mô hình “Học viện số”.

Thứ tư, phát huy đột phá trong huy động và kết nối nguồn lực theo mô hình liên kết vùng. Trên cơ sở kinh nghiệm đã có trong xã hội hóa đầu tư cơ sở vật chất, Học viện cần tiếp tục củng cố mối quan hệ phối hợp với các tỉnh, thành phố trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long; mở rộng các hình thức hợp tác trong đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn, qua đó khẳng định vai trò của Học viện là trung tâm đào tạo, nghiên cứu chung của khu vực.

Thứ năm, tạo đột phá trong xây dựng môi trường chính trị - văn hóa của Trường Đảng, gắn đào tạo lý luận chính trị với giáo dục truyền thống, đạo đức công vụ và bản lĩnh chính trị cho cán bộ, học viên. Việc tiếp tục hoàn thiện không gian học tập, sinh hoạt chính trị và các công trình văn hóa, biểu tượng sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tạo bản sắc và tăng sức lan tỏa của Học viện.

4. Kết luận

Xây dựng và phát triển Học viện là một quá trình vô cùng khó khăn, diễn ra trong điều kiện điểm xuất phát rất thấp, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra ngày càng cao. Thực tiễn cho thấy, chính những đột phá trong tư duy lãnh đạo, mô hình tổ chức và phương thức triển khai nhiệm vụ đã giúp Học viện từng bước vượt qua khó khăn thách thức, hình thành và không ngừng nâng cao năng lực đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lý luận chính trị cho khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Những kết quả đạt được về xây dựng đội ngũ, phát triển cơ sở vật chất và hoàn thiện môi trường đào tạo không chỉ là sự tích lũy thuần túy về nguồn lực, mà là kết quả trực tiếp của các đột phá được lựa chọn và triển khai phù hợp qua từng giai đoạn. Đồng thời, việc nhận diện các hạn chế và nguyên nhân cũng cho thấy giới hạn của các đột phá trong bối cảnh mới, đòi hỏi Học viện phải tiếp tục đổi mới tư duy và cách làm trong thời gian tới.

Từ tổng kết thực tiễn xây dựng và phát triển Học viện, có thể rút ra bài học quan trọng: đối với một Học viện, đột phá không chỉ nằm ở quy mô đầu tư hay tốc độ tăng trưởng, mà

trước hết ở tư duy chiến lược, năng lực tổ chức thực hiện và sự gắn kết chặt chẽ giữa Học viện với các địa phương trong khu vực. Đây chính là cơ sở để Học viện tiếp tục khẳng định vai trò là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lý luận chính trị của Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới. ■

¹ Học viện có 81 đồng chí, trong đó: 05 tiến sĩ, 12 thạc sĩ, 53 đại học, 02 trung học, còn lại trình độ khác. (Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV (2008): *Báo cáo Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy*, Cần Thơ).

² Thực hiện chủ trương của Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện về cử cán bộ đi thực tế dài hạn (01 năm) tại địa phương, kết hợp làm công tác chủ nhiệm lớp cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung (mở tại tỉnh) từ năm 2012 - 2020, có 39 đồng chí; đồng thời đề xuất Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tăng cường biệt phái, luân chuyển cho Học viện từ năm 2013 đến nay, có 21 đồng chí.

³ Năm 2025, Học viện có 117 đồng chí. Trong đó trình độ chuyên môn: 03 phó giáo sư, 30 tiến sĩ, 55 thạc sĩ, 10 cử nhân và 19 trình độ khác. Số cán bộ Học viện được tăng về số lượng, nâng về chất lượng, cụ thể: cán bộ có trình độ tiến sĩ tăng 22,03%, thạc sĩ tăng 33,19% so với năm 2008. Đặt biệt, hiện nay có 25 đồng chí đang làm nghiên cứu sinh tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Đại học Quốc gia Hà Nội (Học viện Chính trị khu vực IV (2025): *Báo cáo tổng kết năm 2025*, Cần Thơ).

^{4,5} Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2025): *Quyết định số 838-QĐ/HVCTQG, ngày 06/3/2025 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị khu vực IV*, Hà Nội.

⁶ Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh (2010): *Quyết định số 2075/QĐ-HVCT-HCQG-TC, ngày 14/10/2010 của Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh về việc phê duyệt xây dựng Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV giai đoạn I*, Hà Nội.

⁷ Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh (2013): *Quyết định số 4020B/QĐ-HVCT-HCQG, ngày 25/10/2013 của Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh về việc chấp thuận đầu tư xây dựng Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV giai đoạn II*, Hà Nội.

⁸ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2020): *Quyết định số 2075/QĐ-HVCTQG, ngày 30/7/2020 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc phê duyệt đầu tư xây dựng công trình dự án: đầu tư cơ sở vật chất Học viện Chính trị khu vực IV*, Hà Nội.

⁹ Công trình ký túc xá A2 (5 tầng), khởi công ngày 18/7/2018 từ nguồn kinh phí đóng góp các tỉnh khu vực đồng bằng sông Cửu Long (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2017): *Quyết định số 3515-QĐ/HVCTQG, ngày 11/8/2017 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: xây dựng ký túc xá học viên A2, Học viện Chính trị khu vực IV*, Hà Nội).